

VAI TRÒ CỦA “DUY TÂN TAM KIỆT” TRONG CUỘC CẢI CÁCH MINH TRỊ

Huỳnh Phương Anh

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT: *Cải cách Minh Trị là một sự kiện mang ý nghĩa bước ngoặt quan trọng trong lịch sử Nhật Bản. Sự kiện này đã đánh dấu sự mở đầu cho một tiến trình hiện đại hoá và công nghiệp hóa kéo dài từ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, đưa Nhật Bản từng bước trở thành một quốc gia độc lập, hiện đại và hùng mạnh trong khu vực. Một trong những nhân tố quan trọng góp phần tạo nên sự thành công của cuộc cải cách Minh Trị là vai trò của những nhà lãnh đạo mà nổi bật nhất là vai trò của “Duy tân tam kiệt”.*

“Duy tân tam kiệt” là danh từ được dùng để chỉ nhóm lãnh đạo bao gồm ba nhân vật chủ chốt là Saigo Takamori, Okubo Toshimichi, Kido Takayoshi. Ba người này được xem là nhóm lãnh đạo đầu tiên mà đã có công lèo lái đất nước trong những năm đầu sau cuộc cải cách. Họ không những là những nhân vật đi đầu trong việc lật đổ sự thống trị của chính quyền Mạc phủ Tokugawa mà còn nắm giữ những chức vụ quan trọng trong những năm đầu của kỷ nguyên Minh Trị. Sau khi Mạc phủ Tokugawa bị lật đổ Saigo Takamori, Okubo Toshimichi và Kido Takayoshi đã giúp Thiên hoàng thực hiện những chính sách cải cách hết sức hiệu quả góp phần xây dựng chính quyền trung ương và tạo ra một thời kỳ phát triển vượt bậc. Bài báo cáo này có mong muốn cung cấp một cái nhìn chung về vai trò của “Duy tân tam kiệt” trong cuộc cải cách Minh Trị, đặc biệt là những chính sách cải cách hết sức hiệu quả mà họ đã thực hiện trong tiến trình hiện đại hoá đất nước.

Từ khóa: *“Duy tân tam kiệt”, “Cải cách Minh Trị”, “Saigo Takamori”, “Kido Takayoshi”, “Okubo Toshimichi”.*

MỞ ĐẦU

Thời kỳ Minh Trị là một trong những thời kỳ quan trọng trong lịch sử Nhật Bản. Khi xét về thời kỳ này người ta thường hay nhắc đến Thiên hoàng Minh Trị, người đã đưa Nhật Bản từ một nước phong kiến lạc hậu trở thành một cường quốc kinh tế và quân sự ngang hàng với các nước phương Tây. Tuy nhiên, để tạo nên ánh hào quang của thời kỳ này, đằng sau vai trò của Thiên hoàng thì không thể không nói đến sự đóng góp vô cùng to lớn của ba nhân vật

kiệt xuất: Saigo Takamori, Okubo Toshimichi và Kido Takayoshi.

Saigo Takamori, Okubo Toshimichi và Kido Takayoshi là ba võ sĩ xuất thân từ các địa phương đóng vai trò chủ chốt trong việc lật đổ sự thống trị của Mạc phủ Tokugawa. Sau khi chính quyền Minh Trị được thành lập vào năm 1868 ba ông đã trở thành những nhân vật nắm vai trò “đầu tàu” trong việc xây dựng chính quyền non trẻ và là những người có quyền lực và sức ảnh hưởng lớn nhất đối với

chính quyền. Trong tiến trình thực hiện công cuộc cải cách Minh Trị, Saigo, Okubo và Kido đã cùng nhau hợp tác để tiến hành một loạt các chính sách cải cách kinh tế, chính trị, quân sự, hướng tới mục tiêu xây dựng một nhà nước trung ương tập quyền vững mạnh. Chính vì thế họ được mệnh danh là “Duy tân tam kiệt”. Có thể nói công lao của ba nhân vật kiệt xuất này được thể hiện khá rõ nét trong suốt tiến trình phát triển của lịch sử Nhật Bản từ giai đoạn cuối Mạc (Bakumatsu) đến nửa đầu thời kỳ Minh Trị. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết này, tác giả chỉ đề cập đến vai trò của Saigo, Okubo và Kido trong giai đoạn đầu của thời kỳ Minh Trị mà cụ thể là những chính sách cải cách hết sức hiệu quả mà mỗi người đã tiến hành trong tiến trình hiện đại hoá đất nước.

1. Vai trò của Kido Takayoshi trong việc củng cố nhà nước trung ương tập quyền (Chủ trương “Bản tịch phụng hoàn” và Chính sách “Phế han lập ken”)

Ngay từ thời Mạc phủ Tokugawa, dưới chế độ Bakuhan, các *han*²⁶ đã tồn tại như “những tiểu vương quốc”, độc lập với chính quyền trung ương về kinh tế, chính trị, quân sự. Sau khi Mạc phủ bị tiêu diệt và chính quyền Minh Trị được thành lập tình trạng cát cứ này vẫn còn tồn tại. Không những thế trong khi chính quyền trung ương bị suy yếu do hậu quả của những cuộc nội chiến xảy ra trong giai đoạn 1867 – 1868 các *han* vẫn duy trì sức mạnh của mình và ngày càng muốn chi phối chính quyền trung ương. Đối với hai *han*

Satsuma và Choshu, do có công lớn trong việc giúp đỡ Thiên hoàng Minh Trị tiêu diệt Mạc phủ, khôi phục lại quyền lực nên những người của các *han* này đã được ban thưởng rất nhiều chức vụ trong chính quyền mới. Những người này tuy trở thành những quan chức cao cấp trong chính phủ nhưng về mặt nào đó họ vẫn là võ sĩ của *han* và lẽ dĩ nhiên phải trung thành tuyệt đối với quê hương mình. Chính điều này đã làm xuất hiện mâu thuẫn giữa lợi ích của chính quyền trung ương với lợi ích của *han*. Khi quyết định bất cứ một chính sách hay chủ trương nào cũng đều phải nghĩ đến quyền lợi của *han*. Từ đó đã hình thành nên một sự cản trở giữa chính quyền trung ương và chính quyền *han*. *Han* càng độc lập và hùng mạnh thì chính quyền trung ương càng khó quản lý đất nước. Chính trong bối cảnh đó những nhân vật được xem là chủ chốt nhất của chính quyền mới như Kido Takayoshi, Okubo Toshimichi đã đưa ra chủ trương “Bản tịch phụng hoàn” và trên cơ sở đó tiến hành “Phế han lập ken”.

Bản tịch phụng hoàn là một chủ trương kêu gọi các lãnh chúa địa phương (daimyo) ở tất cả các *han* trao trả lại đất đai và dân cư của *han* mình cho Thiên hoàng. Đây cũng là một chủ trương nhằm đề cao vai trò của Thiên hoàng, từ đó xây dựng một chính quyền trung ương vững mạnh.

Khi chủ trương này được ban bố trong cả nước thì các *han* chủ ở các *han* đều không muốn thực hiện vì những lợi ích vốn có của mình. Trước tình hình đó thì Kido Takayoshi, với sự giúp đỡ của Okubo Toshimichi đã đến từng *han* để thuyết phục các *han* chủ thực hiện

²⁶ Cơ sở của chế độ hành chính – xã hội thời Mạc phủ Tokugawa

“Bản tịch phụng hoàn”. Kido vốn nổi tiếng với tài thuyết phục, điều đình rất khéo léo. Cũng nhờ khả năng này mà Kido đã từng giúp cho Choshu từ một *han* bị cô lập, bị Mạc phủ không ngừng chinh phạt đã trở thành đồng minh của Satsuma để rồi từ đó liên kết với các *han* Tây Nam hùng mạnh khác lật đổ chính quyền Mạc phủ. Và lần này một lần nữa với tài thương thuyết xuất sắc của Kido, các *han* đã lần lượt trao trả đất đai và dân cho Thiên hoàng mà đi đầu là các *han* Satsuma, Choshu, Tosa và Hizen.

Sau khi thực hiện “Bản tịch phụng hoàn”, Kido lại tiếp tục hoạt động tích cực để tiến tới chính sách “Phế *han* lập *ken*”. Tuy các *han* đã chịu trao trả đất đai cho Thiên hoàng nhưng sự tồn tại của chúng với tình trạng cát cứ kéo dài đã làm cho chính phủ mới khó có thể quản lý đất nước một cách tập trung được. Thêm vào đó, mục tiêu của chính quyền mới là thực hiện những cuộc cải cách trên mọi lĩnh vực để xây dựng một đất nước Nhật hùng mạnh về kinh tế và quân sự, ngang hàng với các cường quốc phương Tây nên sự tồn tại của các *han* sẽ làm cản trở việc tiến hành các cuộc cải cách. Do đó vấn đề trước mắt là phải xóa bỏ sự cát cứ của các *han* để xây dựng một chính quyền trung ương tập quyền thực sự.

Bước đầu của công cuộc “Phế *han* lập *ken*” là bản chương trình “*Han chế*” do Okubo soạn thảo vào năm 1870. Mục đích chính của bản chương trình này là nhằm để giảm bớt số lượng quan chức và tùy tùng ở các *han*, quy định rõ ràng về chức vụ, tài chính để giúp chính quyền trung ương dễ dàng kiểm soát. Sau

bản “*Han chế*”, Okubo và Kido tích cực hoạt động để chính sách “Phế *han* lập *ken*” được thực thi trên toàn quốc. Đối với Kido, tuy là người đầu tiên nghĩ ra chính sách này nhưng chính ông cũng biết rằng thực hiện được điều này là một việc không hề đơn giản. Chính vì thế vào đầu năm 1871 Kido đã đến *han* Satsuma để thuyết phục Saigo Takamori hỗ trợ cho chính phủ về mặt quân đội để đảm bảo cho chính sách này được thực hiện một cách triệt để và Saigo đã nhận lời. Tháng 7 năm 1871, một hội nghị cơ mật giữa Kido, Okubo và Saigo đã diễn ra để bàn luận về việc phế *han*. Sau khi Hội nghị kết thúc, Kido đã soạn thảo ra một bản đề án để trình lên Thiên hoàng. Kết quả là vào ngày 14/7/1871, Thiên hoàng triệu tập các cơ quan chính quyền của các *han* tại Tokyo và đưa ra mệnh lệnh “phế *han* lập *ken*” theo đó hơn 260 *han* tồn tại từ trước đến nay đã bị phá bỏ và thay vào đó là một hệ thống chính quyền địa phương thống nhất với 1 thủ đô, 3 phủ và 72 *ken* (tương đương với tỉnh của Việt Nam). Trong quá trình thực hiện mệnh lệnh này tuy cũng có rất nhiều lãnh chúa địa phương phản đối do muốn đảm bảo đặc quyền đặc lợi của mình nhưng dưới áp lực quân đội của Saigo thì tất cả các *han* đều phải nghe lệnh.

Có thể nói với vai trò là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện chủ trương “Bản tịch phụng hoàn” và “Phế *han* lập *ken*”, Kido Takayoshi không những đã giúp cho các vùng cát cứ của Nhật quy về một mối dưới sự quản lý thống nhất của Thiên hoàng, từng bước xác lập một nhà nước trung ương tập quyền trên phạm vi toàn quốc mà còn xóa bỏ những đặc

quyền đặc lợi của đẳng cấp phong kiến, đặt nền tảng cho việc tiến hành những cải cách tiến bộ và quan trọng sau này. Đối với sự nghiệp “Bản tịch phụng hoàn” và “Phê *han* lập *ken*” thì ngoài Kido Takayoshi, Okubo Toshimichi và Saigo Takamori cũng là những người có vai trò rất lớn. Cách suy nghĩ cùng với những hành động của các ông đã cho thấy những nhân vật này là những người có tầm nhìn rộng và rất khách quan. Các ông đã biết đặt lợi ích chung của quốc gia lên trên lợi ích riêng của *han* mình cũng như đã vượt qua được vai trò trọng trách đối với *han* để hoàn thành xuất sắc trọng trách đối với chính quyền trung ương. Một lần nữa bộ ba “Duy tân tam kiệt”: Saigo, Okubo, Kido - ba con người xuất sắc nhất của các *han* Tây Nam đã hợp tác với nhau trong việc xây dựng những nền tảng cơ bản cho sự nghiệp cải cách, đưa Nhật Bản tiến lên con đường hiện đại hóa.

2. Vai trò của Okubo Toshimichi trong cải cách kinh tế

Trong “Duy tân Tam kiệt” thì Okubo Toshimichi là người có vai trò to lớn nhất trong việc xây dựng những nền tảng cơ bản cho chính quyền Minh Trị cũng như trong việc kiến thiết một quốc gia Nhật Bản cận đại. Sự đóng góp của Okubo thể hiện rõ trên các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, quân sự trong đó nổi bật nhất là kinh tế. Sự ảnh hưởng to lớn của ông trong chính quyền Minh Trị cùng với những công trạng xuất sắc của ông trong việc xây dựng chính quyền này đã phản ánh rõ sự đóng góp của “Duy tân tam kiệt” trong sự nghiệp kiến thiết đất nước.

Năm 1873 Bộ Nội vụ (Naimukyò) được thành lập và Okubo trở thành Nội vụ khanh đứng đầu bộ đó. Nội vụ khanh là một chức vụ có rất nhiều quyền lực, là người chi phối hầu hết các lĩnh vực của đất nước và là người chịu trách nhiệm trực tiếp trước Thiên hoàng. Chức vụ của ông tương đương với cương vị Thủ tướng ngày nay. Nhiệm vụ chính của ông là phải lo ổn định chính trị, phát triển kinh tế và đảm bảo đời sống cho người dân trong nước. Những thành tựu chính mà ông đã đạt được trong sự nghiệp vĩ đại của mình có thể tóm tắt như sau:

Thứ nhất, ông đóng vai trò quan trọng thứ hai sau Kido Takayoshi trong việc thiết lập “Năm điều thề” của Thiên hoàng và trong việc xóa bỏ *han*.

Thứ hai, Okubo là người lãnh đạo công cuộc tái thiết lại nền quân sự cho chính phủ trong suốt cuộc cải cách nội các vào tháng 11/1873.

Thứ ba, vào tháng 1/1874 ông là người đầu tiên trong Bộ nội vụ đã nghĩ ra và thực hiện các đạo luật nhằm để đảm bảo sự an toàn cho người dân trong nước trong đó đáng kể nhất là việc thành lập Hệ thống cảnh sát hoàng gia.

Thứ tư, với những thành công to lớn trong bước đầu của công cuộc cải cách kinh tế, Okubo đã đặt nền tảng quan trọng cho việc thiết lập tài chính vững mạnh cho quốc gia.

Trong các thành tựu trên thì thành tựu thứ 4 của ông được đánh giá là xuất sắc nhất.

Trong số những quan chức cấp cao của chính phủ Minh Trị thì Okubo là một trong số ít những người thấy được vai trò quan trọng

của kinh tế đối với sự phát triển của đất nước. Trong khi một số người đồng tình với việc đem quân chinh phạt Triều Tiên thì Okubo đã phản đối kịch liệt. Lý do phản đối của ông chính là bắt nguồn từ lý do kinh tế. Ông cho rằng nếu gây chiến tranh thì làm hao tổn nguồn ngân sách của quốc gia, các nhà máy hiện đại mới đi vào hoạt động sẽ phải đóng cửa. Thêm vào đó Nhật sẽ càng không có khả năng trả các khoản nợ vay từ Luân Đôn để phục vụ cho việc kiến thiết đất nước. Okubo nhấn mạnh “Nếu Nhật không trả được nợ cho Anh thì cũng sẽ rơi vào tình trạng tương tự như Ấn Độ là trở thành thuộc địa của đế quốc này” [Marius Jansen, 3, tr 13] Chính vì thế vào năm 1873 với tư cách là Nội vụ khanh trong Bộ nội vụ chính phủ, Okubo đã sử dụng sức mạnh của chính quyền trung ương để thực hiện những chiến lược phát triển kinh tế thông qua một loạt các chương trình có hiệu quả. Ông đặc biệt nhấn mạnh đến vai trò chủ chốt của nhà nước trong việc thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Những kế hoạch về kinh tế có tầm vĩ mô mà Okubo đưa ra đã thay thế cho những chính sách mang tính khải quát và có phần hời hợt mà chính quyền Minh Trị đưa ra trong giai đoạn đầu mới thành lập. Mục tiêu phát triển kinh tế chính mà Okubo đưa ra là tăng cường sản lượng và năng suất của sản phẩm quốc gia, thúc đẩy công nghiệp hóa và thông qua đó sẽ tăng cường nguồn tài chính và sức mạnh quốc gia. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với phương châm “phú quốc cường binh” mà chính phủ Minh Trị đề ra trong giai đoạn này.

Những dự án phát triển kinh tế có hiệu quả của Okubo tập trung trước hết vào nông nghiệp và công nghiệp ở tầm vi mô nhỏ. Có 6 chương trình chính được đề ra bao gồm:

- Cải tạo đất và cải cách địa tô
- Tăng cường xuất khẩu và hạn chế nhập khẩu.
- Nâng cao chất lượng của những mặt hàng thủ công truyền thống.
- Phát triển đội thương thuyền của quốc gia.
- Thiết lập những nhà máy hiện đại.
- Chương trình cho vay của chính phủ đối với những nhà tư bản công nghiệp nhỏ.

Chương trình cải tạo đất và cải cách địa tô được xem là mục tiêu quan trọng của chính quyền Minh Trị thời kỳ này. Cải tạo đất ở đây là biến những vùng đất hoang chưa khai thác và những vùng đầm lầy thành đất trồng trọt. Cách làm này vừa tận dụng được tiềm năng sẵn có của đất nước vừa phục vụ cho việc phát triển nông nghiệp. Vào năm 1874, chính phủ đã cải tạo 34.000 mẫu đất. Việc cải cách địa tô được Okubo tiến hành khi ông đảm nhận chức Tổng tài cục cải chính địa tô (tương đương với Tổng cục trưởng) vào năm 1875. Mục đích chính của cuộc cải cách này là nhằm để tăng nguồn tài chính cho chính phủ. Nếu như dưới thời Mạc phủ, địa tô được thu bằng sản phẩm hàng năm thì bây giờ được thu bằng tiền và dùng các *chiken* (địa khoán) để làm chứng từ. Người nộp thuế được quy định là chủ đất chứ không phải là người sản xuất và tiền thuế sẽ tương đương 3% của giá đất.

Để thực hiện chương trình thứ hai “Tăng cường xuất khẩu và hạn chế nhập khẩu” thì Okubo đã khuyến khích việc sản xuất và nâng cao năng suất các sản phẩm nông nghiệp. Ông đã cho áp dụng những kỹ thuật tiên tiến của phương Tây vào sản xuất nông nghiệp và mở Trường Nông nghiệp ở Komada, Tokyo vào năm 1877 để đào tạo những kỹ sư trong lĩnh vực này. Bên cạnh đó, ông còn mở thêm những nhà ga mới ở Mita và Shinjuku (Tokyo) để tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyên chở những mặt hàng nông sản. Okubo đặc biệt quan tâm đến việc phát triển sản phẩm tơ lụa và len. Ông đã cho mời Sakaki Chojuu, một chuyên gia trong lĩnh vực tơ lụa từng du học ở Pháp về để nghiên cứu về những giống tằm mới và hướng dẫn việc sản xuất tơ lụa bằng máy móc hiện đại thay cho các khung dệt thủ công như trước đây. Kết quả là chất lượng mặt hàng tơ lụa đã được nâng cao rất nhiều và thông qua đó thị trường xuất khẩu hàng tơ lụa của Nhật Bản cũng được mở rộng. Từ năm 1869-1879 trong vòng 10 năm sản lượng tơ tằm của Nhật đã tăng lên gấp bội. Đây cũng chính là một nguồn cung cấp quan trọng giúp Nhật đối lấy ngoại tệ nước ngoài.

Việc nâng cao chất lượng mặt hàng thủ công truyền thống cũng là một chiến lược quan trọng để mở rộng thị trường xuất khẩu trong đó chính phủ đặc biệt coi trọng đến hai mặt hàng thủ công truyền thống nổi tiếng của Nhật Bản là “đồ gốm Satsuma” và “đồ đồng Kaga”.

Đối với chương trình thứ 4 “phát triển đội thương thuyền của quốc gia”, mục đích chính là thoát khỏi sự phụ thuộc nước ngoài trong

việc vận chuyển vũ khí quân sự. Không giống như những chương trình khác, chương trình này cũng nhắm vào lợi ích quân sự. Okubo đã nhận thấy rằng Nhật không thể phụ thuộc hoàn toàn vào những thuyền lớn của nước ngoài để chuyên chở vũ khí quân sự mà tự bản thân nó phải tự tổ chức các đội thương thuyền để làm việc đó. Có như thế thì Nhật mới có thể giảm bớt gánh nặng trong việc chi trả phí vận chuyển cho các thương thuyền của nước ngoài và tiến dần đến việc bình đẳng với họ trong lĩnh vực này. Để thực hiện được đề án này thì Okubo đã vận động chính phủ tài trợ cho công ty Mitsubishi, một công ty vận tải đường biển nổi tiếng lúc bấy giờ. Với số tiền 250.000 yên mà chính phủ trợ cấp mỗi năm, công ty Mitsubishi đã ngày càng lớn mạnh và trong hai năm đã đánh bại các đối thủ cạnh tranh là những đội thương thuyền lớn của nước ngoài. Với công lao to lớn của chính phủ nói chung và Okubo nói riêng Nhật Bản đã thực sự có được những đội thương thuyền lớn cho riêng mình, một điều mà các nước phương Tây hoàn toàn không ngờ đến.

Trong chính sách phát triển kinh tế của mình Okubo cũng chú trọng đến việc hiện đại hóa nền công nghiệp còn khá non yếu bằng cách đổ vốn đầu tư vào phát triển công nghiệp và cho xây dựng nhiều nhà máy hiện đại ở khắp mọi nơi trong cả nước (chương trình 5). Đây cũng là biện pháp quan trọng trong phương châm “phú quốc” của chính phủ Nhật Bản. Thông qua ngân hàng, chính phủ đã cho các xí nghiệp vay vốn để mở rộng sản xuất. Từ năm 1873-1881 tổng số vốn mà chính phủ cho

các xí nghiệp vay đã đạt đến con số 5.300 vạn yên [Lu Wan – He, 6, tr.83]. Từ năm 1875 đến 1895 đầu tư cho công nghiệp của chính phủ Minh Trị chiếm khoảng 30-40% tổng đầu tư quốc gia. Năm 1873 Bộ công nghiệp dưới sự chỉ đạo của Okubo đã đưa ra chế định về bảo hộ quyền khai khoáng, đưa những kỹ thuật hiện đại vào các ngành công nghiệp sản xuất mà tiêu biểu là ngành khai khoáng. Kết quả là từ năm 1873 sản lượng công nghiệp toàn quốc tăng 4 đến 5 lần. Theo thống kê của các nhà kinh tế học Nhật Bản thì “vào năm 1874 tổng sản lượng kinh tế của các phủ và huyện trên toàn đất nước đạt khoảng 3 tỷ 7200 vạn yên, trong số đó công nghiệp chiếm khoảng 30%” [Lu Wan – He, 6, tr.86]

Bên cạnh việc tăng cường sản lượng công nghiệp, Okubo còn xúc tiến việc xây dựng cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho phát triển công nghiệp như xây dựng các tuyến đường sắt quan trọng, khai thông hệ thống điện tín, mở rộng đường xá, cầu cống, phát triển hệ thống ngân hàng....

Tóm lại, Okubo là người có công rất lớn trong việc xây dựng những nền tảng kinh tế ban đầu cho nước Nhật cận đại. Ông là người có đủ những kinh nghiệm và khí chất cần thiết để đảm nhận những nhiệm vụ nặng nề trong việc xây dựng một nhà nước trung ương tập quyền và trong việc hiện đại hóa nền kinh tế Nhật Bản thời kỳ Minh Trị.

3. Vai trò của Saigo Takamori trong cải cách quân đội

Có thể nói Saigo Takamori là nhân vật nổi tiếng nhất trong Duy tân tam kiệt, đặc biệt là trong giai đoạn *Bakumatsu* (cuối Mạc) khi

phong trào đấu tranh đòi lật đổ sự thống trị của Mạc phủ Tokugawa diễn ra mạnh mẽ. Ông được mệnh danh là một “thủ lĩnh quân sự dũng mãnh của mọi thời đại”.

Sau khi chính quyền mới được hình thành, ông lại tiếp tục cống hiến tài năng quân sự của mình trong việc đặt nền tảng ban đầu cho công cuộc cải cách quân đội thời kỳ Minh Trị. Năm 1870, sau khi được phong làm Sangi, một chức vụ cao cấp trong chính quyền mới, vị thủ lĩnh tài ba này đã bắt tay ngay vào việc xây dựng lực lượng quân đội đầu tiên cho chính phủ mới. Với những kinh nghiệm có được thông qua các cuộc cải cách quân sự trong *han* trước đây, ông đã đưa ra kế hoạch “Ngự thân binh” (Goshinpei) để tăng cường lực lượng cho chính phủ. Theo kế hoạch này thì lệnh triệu tập ngự thân binh của ba han là Satsuma, Choshu, Tosa đã được ban ra. Kết quả của lệnh triệu tập này là đã tập hợp được 10.000 quân binh dưới sự chỉ đạo của chính phủ và được đặt tên là đội quân “Ngự thân binh”. Vào năm 1872 thì đội quân này được đổi tên là Cận vệ binh (Konoehi) và trở thành lực lượng quân đội của chính phủ do Saigo làm tổng tư lệnh. Đến năm 1891, nó mang tên mới là Konoeshidan (Cận vệ sư đoàn). Từ khi lật đổ chính quyền Mạc Phủ, chính phủ Minh Trị chưa thật sự có một đội quân chính uy đúng nghĩa. Do đó sự ra đời của đội quân “Ngự thân binh” có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với nền quân sự Nhật Bản vào đầu thời kỳ Minh Trị. Đội quân này không những đã trực tiếp bảo vệ Thiên hoàng và chính phủ mà còn là một phương tiện vũ lực có hiệu quả, đảm bảo cho các chính sách cải cách

của chính phủ trong giai đoạn này được thực hiện đúng thời gian và triệt để nhất. Không những thế, nó còn góp phần xây dựng những nền tảng ban đầu cho các cuộc cải cách quân sự mang tính quy mô sau này của những nhà quân sự lỗi lạc xuất thân từ Choshu han như Omura Masujiro, Yamagata Aritomo, Katsura Taro.

KẾT LUẬN

Trong số những người lãnh đạo có vai trò quan trọng trong những năm đầu kỷ nguyên Minh Trị thì Saigo Takamori, Okubo Toshimichi và Kido Takayoshi là ba nhân vật có quyền lực và sức ảnh hưởng lớn nhất đối với chính quyền. Họ được mệnh danh là “Tam kiệt Duy tân”, là thế hệ lãnh đạo đầu tiên của chính quyền Minh Trị kể từ sau năm 1868. Nếu như lịch sử Nhật Bản đã một lần ghi đậm những

dấu ấn to lớn của ba ông trong sự nghiệp đánh đổ Mạc phủ thì đến đầu thời kỳ Minh Trị công lao của các ông một lần nữa lại tỏ sáng thông qua những đóng góp quan trọng trong việc xây dựng những nền tảng ban đầu cho chính quyền mới. Những chính sách cải cách về kinh tế, chính trị và quân sự của các ông đã góp phần xây dựng một nhà nước trung ương tập quyền vững mạnh. Có thể nói, trong thời kỳ này mỗi người trong “Duy tân tam kiệt” Saigo, Okubo và Kido đã có rất nhiều đóng góp quan trọng mà đã được lịch sử ghi nhận. Tuy những công lao của các ông thể hiện ở mỗi khía cạnh khác nhưng chúng đều có vai trò rất lớn góp phần đặt nền tảng cho sự nghiệp duy tân vĩ đại trong kỷ nguyên Minh Trị ở Nhật Bản.

THE ROLE OF “DUY TAN TAM KIET” IN MEIJI RESTORATION

Huynh Phuong Anh

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT: *The Meiji Restoration stands as a turning-point in Japanese history. This significant turning point became the immediate point of departure for modernization and industrialization lasting from the end of the 19th century to the early 20th century in Japan. Due to this restoration, Japan began taking the first step towards becoming an independent, modern and powerful state in the Asian region. One of the most important factors which contributes to the Meiji's restoration is the role of dominant political leaders, the most notable being the role of “Duy tan tam kiet”.*

“Duy tan tam kiet” is a popular label as “triumvirate” to designate three great men: Saigo Takamori, Okubo Toshimichi and Kido Takayoshi. They are considered the first group of leaders who guided the nation during the first years following the Restoration. These great men not only played an important role in overthrowing Bakufu Tokugawa government but also held dominant power in the first half of Meiji era. After throwing the Tokugawa government, they helped the emperor to carry out many

effective policies which were essential contributions to the construction of the new state as well as to a period of rapid change. These pages are designed to provide a general overview of the role of “Duy tan tam kiet” in Meiji Restoration, especially their effective and decisive policies in the overall modernization process.

Key words: “Duy tan tam kiet”; “Meiji Restoration”, “Saigo Takamori”, “Kido Takayoshi”, “Okubo Toshimichi”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. E – Herbert Norman, *Japan's Emergence as a modern state* (Sự ra đời của nhà nước hiện đại Nhật Bản), Nxb Vancouver, Toronto (2000)
- [2]. Lê Văn Quang, *Lịch sử Nhật Bản*, Nxb Tủ sách trường Đại học KHXH & NV (1998)
- [3]. Marius Jansen, Okubo Toshimichi: His political and Economic Policies in Early Meiji Japan, *Journal of Asian Studies*, Volume XXI, Number 2, P.183- 197 (1962)
- [4]. Hani Goro 羽仁五郎, *Meiji Ishin Kenkyu* 明治維新研究 (Nghiên cứu về cuộc Duy Tân Meiji), Iwanamu (1956)
- [5]. Hattori Shiso 服部之総, *Meiji Ishinshi* 明治維史 (Meiji Duy tân sử), Aoki Bunko (1972)
- [6]. Lu Wan – He 吕万和 (Lữ Vạn Hoà), *Meiji Ishin to Chugoku* 明治維新と中国 (Meiji Duy tân và Trung Quốc), Rokko Shuppan (1988)
- [7]. Mori Toshihiko 毛利敏彦, *Okubo Toshimichi* 大久保利道, Nxb. Chuo Koron.(1979)
- [8]. Naramoto Tatsuya, 西郷隆盛 *Saigo Takamori*, Nxb. Kadogawa Shoten (1979)
- [9]. Oe Shinobu 木戸孝允 *Kido Takayoshi*, Nxb. Chuo Koron (1973)
- [10]. Tanaka Akira 田中彰, *Meiji Ishin* 明治維新 (Meiji Duy Tân), Yoshikawa Kobunkan (1995)